

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LỘC NINH
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 61/2022/HS-ST

Ngày: 29/9/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỘC NINH, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Thành Liêm

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thành Vui

Bà Nguyễn Kim Phụng

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Kỷ – Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Khánh- Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 54/2022/TLST-HS ngày 15 tháng 9 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 61/2022/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 9 năm 2022 đối với:

Bị cáo **Lê Thị Ngọc M**, sinh ngày 01/11/1988, tại Bình Phước; HKTT: Ấp Hưng Thịnh, xã Lộc Thịnh, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước; Nơi ở: Ấp 3, xã Lộc Hưng, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 4/12; Dân tộc: kinh; giới tính: Nữ; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn Út (đã chết) và bà Đặng Thị Mạnh, sinh năm 1955; Chồng Lâm Thiên Phúc, sinh năm 1992 (đã ly hôn), bị cáo có 02 người con lớn sinh năm 2013, nhỏ sinh năm 2017;

Tiền án: Không; Tiền sự: Không

Bị tạm giữ từ ngày 04/6/2022, đến ngày 13/6/2022 bị tạm giam cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 30 phút, ngày 04 tháng 6 năm 2022 nhận được tin báo của quần chúng nhân dân tại phòng trọ số 10 của nhà nghỉ Tài Lộc thuộc ấp 3, xã Lộc Hưng, huyện Lộc Ninh có 01 đối tượng biểu hiện tàng trữ trái phép chất ma túy. Cơ quan Công an phối hợp với Công an xã Lộc Hưng tiến hành kiểm tra phòng trọ số 10 do Lê Thị NgọcM thuê ở phát hiện 01 bịch nylon màu trắng bên trong có chất rắn màu trắng (Mai khai là ma túy) nên Cơ quan Công an tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Vật chứng thu giữ: 01 bịch nylon màu trắng bên trong chứa chất rắn màu trắng; 01 hũ nhựa hình trụ tròn màu bạc được niêm phong có chữ ký xác nhận của Lê Thị NgọcM, đóng dấu đỏ của Công an xã Lộc Hưng; 01 bật lửa; 01 chai nhựa quán băng keo đen có nắp màu vàng trên nắp có đục 02 lỗ, một lỗ gắn ống hút nhựa màu đen, một lỗ gắn nõ thủy tinh; 01 điện thoại OPPO màu xanh đen.

Căn cứ kết luận giám định số: 119/2022/GĐ-MT ngày 09/6/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước: Tinh thể màu trắng (ký hiệu M1) có trong 01 gói nylon được niêm phong gửi giám định là Ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng là 1,9363 gam.

Quá trình điều tra, bị cáo khai nhận số ma túy thu giữ trong phòng trọ vào ngày 04/6/2022 là của bị cáo mua từ một người thanh niên tên là Dương không rõ nhân thân lai lịch.

Tại bản cáo trạng số: 50/CT-VKS, ngày 15/9/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước truy tố Lê Thị NgọcM về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố đề nghị hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lê Thị NgọcM phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1,2 Điều 51 Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Lê Thị NgọcM từ 18 đến 24 tháng tù.

Bị cáo không tranh luận và không kêu oan.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Thời gian bị tạm giam, bị cáo đã rất hối hận, xin hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo sớm được trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Lộc Ninh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh, Kiểm sát viên trong quá trình điều

tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với thời gian, địa điểm xảy ra vụ án, biên bản phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, có đủ cơ sở khách quan để kết luận:

Vào 20 giờ 30 phút ngày 04/6/2022, tại phòng số 10 nhà nghỉ Tài Lộc thuộc ấp 3, xã Lộc Hưng, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước, Lê Thị NgọcM đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép 1,9363 gam ma túy, loại Methamphetamine để sử dụng thì bị bắt quả tang.

Nguồn gốc ma túy vào ngày 03/6/2022, Lê Thị NgọcM có điện thoại nhờ Dương (không rõ nhân thân) mua 1.500.000 đồng. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, có một người phụ nữ giao ma túy choM, khoảng 17 giờ ngày 04/6/2022,M lấy một ít ma túy trong bịch nylon bỏ vào bình dụng cụ ma túy để sử dụng, bịch ma túy còn lạiM bỏ vào hũ nhựa để trên bàn trang điểm.

Bị cáo mua ma túy mục đích là để sử dụng ngoài ra không có mục đích nào khác. Số ma túy bị cáo mua có khối lượng 1,9363 gam.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Đối với chị Trần Thị Thu Trang đang quản lý, kinh doanh nhà nghỉ Tài Lộc khi cho Lê Thị NgọcM thuê phòng số 10 thì chị Trang không biết sự việcM cất giấu và sử dụng ma túy trong phòng nên không xử lý.

Đối với người đàn ông tên Dương, người thanh niên khoảng 20 tuổi và người phụ nữ khoảng 30 tuổi liên quan đến việc bán ma túy cho Lê Thị NgọcM. Quá trình điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch chưa làm việc được nên không có cơ sở xử lý.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến sự quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương, hành vi sử dụng ma túy là một trong những tệ nạn xã hội, ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe bản thân bị cáo, tạo ra gánh nặng cho gia đình và xã hội, bị cáo biết rõ việc sử dụng chất ma túy bị pháp luật cấm, người vi phạm sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật nhưng vì nghiện bị cáo vẫn cố ý mua và cất giấu để sử dụng nên cần có một hình phạt tương xứng với tính chất và hành vi phạm tội của bị cáo. Tại thời điểm phạm tội và trong phiên tòa, bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự.

Xét về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, được Hội đồng xét xử xem xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo như trong bản luận tội là phù hợp với nhận định của hội đồng xét xử.

[4] Về vật chứng vụ án:

Đối với 01 bì thư chứa 01 bìch nylon kích thước (08x4,5)cm chứa ma túy được hoàn lại sau giám định vụ số 119/M1/2022/GĐMT ngày 05/6/2022; 01 bìch nylon kích thước (4,4x3,4)cm được niêm phong; 01 hũ nhựa hình trụ tròn màu bạc được niêm phong; 01 bật lửa; 01 chai nhựa quắn bằng keo đen có nắp màu vàng trên nắp có đục 02 lỗ, một lỗ gắn ống hút nhựa màu đen, một lỗ gắn nỏ thủy tinh là chất ma túy và dụng cụ cất giấu, sử dụng ma túy không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại OPPO màu xanh đen là tài sản của Lê Thị NgọcM, không liên qua đến vụ án đề nghị trả cho bị cáo Lê Thị NgọcM.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Lê Thị NgọcM phạm tội *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”*

2. Về điều luật áp dụng và mức hình phạt:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Lê Thị NgọcM 02 (hai) năm tù. Thời gian tù tính từ ngày 04/6/2022.

Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày tính từ ngày tuyên án để đảm bảo việc thi hành án.

3. Về vật chứng vụ án:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01 bì thư chứa 01 bìch nylon kích thước (08x4,5)cm chứa ma túy được hoàn lại sau giám định vụ số 119/M1/2022/GĐMT ngày 05/6/2022; 01 bìch

nylon kích thước (4,4x3,4)cm được niêm phong; 01 hũ nhựa hình trụ tròn màu bạc được niêm phong; 01 bật lửa; 01 chai nhựa quấn băng keo đen có nắp màu vàng trên nắp có đục 02 lỗ, một lỗ gắn ống hút nhựa màu đen, một lỗ gắn nỏ thủy tinh.

- Trả chi bị cáo Lê Thị NgọcM 01 điện thoại OPPO màu xanh đen.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 0006936 ngày 20/9/2022 của Chi cục thi hành án huyện Lộc Ninh).

4. Về án phí: Áp dụng điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lê Thị NgọcM phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện Lộc Ninh;
- Bị cáo.
- Bộ phận HSNV CA Lộc Ninh;
- Phòng HSNC CA tỉnh Bình Phước;
- Chi cục THADS huyện Lộc Ninh;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thành Liêm

Thành viên hội đồng xét xử

Thẩm phán- Chủ Tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện Lộc Ninh;
- Bị cáo.
- Bộ phận HSNV CA Lộc Ninh;
- Phòng HSNC CA tỉnh Bình Phước;
- Chi cục THADS huyện Lộc Ninh;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thành Liêm

